

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NÔNG NGHIỆP ECOFARMS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NÔNG NGHIỆP ECOFARMS

Tên tiếng Anh: ECOFARMS AGRICULTURE FOOD COMPANY LIMITED

Tên viết tắt: ECOFARMS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108343820

3. Ngày thành lập: 02/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 12, Ngõ 189/103 Đường Nguyễn Văn Phú, Phường 10, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 Điện thoại: 0976507668 Fax: Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng trọt	3812
2.	Xử lý chất thải	3821
3.	Công nghệ thực phẩm; Công nghệ chế biến thực phẩm	4610
4.	Bán buôn	4631
5.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4711
6.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4719
7.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4722
8.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4773
9.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4781
10.	Dịch vụ	5510
11.	Dịch vụ ăn uống	7920
12.	Hàng hóa	8299
13.	Bán buôn các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, đồ ăn nhanh	4721

14.	C C : C c , , d	5590
15.	N c c d c c	5610
16.	C c d c c (c c, , c ...)	5621
17.	T c	0230
18.	H d c	0240
19.	S c c b b	1071
20.	S ,	1074
21.	C , c a c c c	1101
22.	S b a c a b a	1103
23.	X c c	3822
24.	T c	3830
25.	B b c	4632
26.	B b	4633
27.	B b c, b c a C : B b c, b a , d B b c, b , c d (c) c , d b c d (c) B b c, b d , a , da B b c, b (b) B b c, b	4659
28.	B b	4690
29.	B c c c a c d a	4723
30.	D c c	5630
31.	B b , (, , a)	4620
32.	B b c, b	4653
33.	T a	0111
34.	T c c c c	0112
35.	S c a c, a c	1080
36.	d c	7911
37.	a d c C : K d a a K d a c	7912

38.	H c , a c c c c a C : -D c c a c ba : M c a c ;T c a c ;X c c a c	7490
39.	T c c , c	0115
40.	T c	0116
41.	T c c c a d	0117
42.	C a, a, a	0142
43.	C	0145
44.	H d c	0161
45.	X	0164
46.	S b , b d c c a	0170
47.	T c c	0210
48.	K a c b	0311
49.	K a c a	0312
50.	Xa b	1061
51.	T c c c c b	0113
52.	T a , c c a, c c	0118
53.	S a	1102
54.	T c c	3700
55.	T c ca	0125
56.	T c c	0127
57.	N c c c	0130
58.	C , b	0141
59.	C d , c	0144
60.	T , c	0150
61.	H d c c	0162
62.	H d c a c	0163
63.	S , c c b	1075

64.	S c c c a c C : - Ra c c ; - S c c c : c a , c c, c c c c c; - S c c c a c ; - T c c a; - S c c c c a ; - S c c ; - S c c b : d d , a c c c d d , c c , c c c a c c ; - S a , c c , c ad , b c c; - S ; - S ; - S c c b d : b a d c , b a. N c c : - S c c d c (b c , c a, c c a mã); - S b a; - S c c c , c , , c a, ; - S a c b b ; - S c c , a b ; - S a a, ba ; - S c c c c .	1079
65.	T c a	0114
66.	T c	0121
67.	T c c a d	0122
68.	T c a , c d c	0128
69.	C a c	0146
70.	C b , b c c	1020
71.	C b b a	1030
72.	S d , , c	1040
73.	C b a c c a	1050
74.	S b c c b	1062
75.	S	1072
76.	S ca ca , c a	1073
77.	S c , c	1104
78.	T c c	3811
79.	T c	0123
80.	T c	0124
81.	T c c	0126

82.	K a c	0221
83.	K a c c C : K a c c , , , a, c c , song,mây,... - T c , a c , a c ; - T a , a a d , , c , d , , a , ; - T c c c : c .	0222
84.	N b	0321
85.	N a	0322
86.	S	0323
87.	C b , b c c	1010(Chính)

6. Vốn điều lệ: 110.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

H : TR NV ND NG G : Nam
Sinh ngày: 12/06/1989 D c: Kinh Q c c : Việt Nam
L c c c : Thẻ căn cước công dân
S c c c : 035089000569
N c : 11/05/2016 N c : Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
N : Đường Trần Tử Bình, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam
C : Đường Trần Tử Bình, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* H : TR NV ND NG G : Nam
C c da : Giám đốc
Sinh ngày: 12/06/1989 D c: Kinh Q c c : Việt Nam
L c c c : Thẻ căn cước công dân
S c c c : 035089000569
N c : 11/05/2016 N c : Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
N : Đường Trần Tử Bình, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam
C : Đường Trần Tử Bình, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: P d a T H N